



BAMBOO CAPITAL

Số: 54/2025/QĐ-HĐQT-BCG

No: 54/2025/QĐ-HĐQT-BCG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2025
Ho Chi Minh City, December 26, 2025

QUYẾT ĐỊNH DECISION

V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital (Sửa đổi, bổ sung lần thứ 1)
Re: Promulgation of the Regulation on the Operation of the Board of Directors of
Bamboo Capital Group Joint Stock Company
(Amended and supplemented for the 1st time)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL BOARD OF DIRECTORS BAMBOO CAPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, of the National Assembly;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government providing detailed regulations for the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Ministry of Finance guiding corporate governance applicable to public companies;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the securities market;



- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/12/2025 (sửa đổi, bổ sung lần thứ 24);
Pursuant to the Charter of Bamboo Capital Group Joint Stock Company approved by the General Meeting of Shareholders on December 26, 2025 (as amended and supplemented for the 24th time);
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường tháng 12/2025 số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ-BCG ngày 26/12/2025.
Pursuant to the Resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in December 2025 No. 04/2025/NQ-DHDCĐ-BCG dated December 26, 2025.

QUYẾT ĐỊNH DECIDES

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này **Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital** (sửa đổi, bổ sung lần thứ 1).

Article 1. To promulgate together with this Decision the Regulation on the Operation of the Board of Directors of Bamboo Capital Group Joint Stock Company (Amended and supplemented for the 1st time).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 51/2022/QĐ-HĐQT-BCG ngày 06/05/2022.

Article 2. This Decision takes effect from the date of signing and shall replace Decision No. 51/2022/QĐ-HDQT-BCG dated May 06, 2022.

Điều 3. Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Article 3. The Members of the Board of Directors of Bamboo Capital Group Joint Stock Company shall be responsible for the implementation of this Decision.

Nơi nhận / Recipients:

- Như Điều 3 / As stated in Article 3;
- Ban kiểm soát / Supervisory Board;
- Lưu / Filed at: VP. HĐQT, P. PC / Office of the Board of Directors, Legal Department

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL
BAMBOO CAPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY



QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
REGULATION ON THE OPERATION
OF THE BOARD OF DIRECTORS

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BAMBOO CAPITAL
BAMBOO CAPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 1)
(Amended and supplemented for the 1st time)

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12 năm 2025
Ho Chi Minh City, December 2025

NỘI DUNG

CONTENTS

Chương I.....	6
<i>Chapter I.....</i>	6
QUY ĐỊNH CHUNG	6
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	6
<i>Article 1. Scope and subjects of application</i>	<i>6</i>
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị.....	6
<i>Article 2. Operating Principles of the Board of Directors.....</i>	<i>6</i>
Chương II	6
<i>Chapter II</i>	<i>6</i>
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	6
<i>Article 3. Rights and obligations of Members of the Board of Directors</i>	<i>6</i>
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	7
<i>Article 4. Right to information of members of the Board of Directors.....</i>	<i>7</i>
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị.....	8
<i>Article 5. Term of Office and Number of Members of the Board of Directors</i>	<i>8</i>
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	9
<i>Article 6. Standards and Conditions for Members of the Board of Directors</i>	<i>9</i>
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị	10
<i>Article 7. Chairman of the Board of Directors</i>	<i>10</i>
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	12
<i>Article 8. Dismissal, Removal, Replacement, and Addition of Members of the Board of Directors 12</i>	
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	13
<i>Article 9. Method of electing, dismissing, and removing members of the Board of Directors 13</i>	
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	15
<i>Article 10. Notification of election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors 15</i>	
Chương III.....	16
<i>Chapter III.....</i>	<i>16</i>
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	16
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	16
<i>Article 11. Rights and obligations of the Board of Directors</i>	<i>16</i>
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch.....	19
<i>Article 12. Duties and Powers of the Board of Directors in Approving and Signing</i>	

<i>Contracts and Transactions</i>	19
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	20
<i>Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in convening extraordinary General Meetings of Shareholders</i>	20
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị	21
<i>Article 14. Sub-committees Assisting the Board of Directors</i>	21
Chương IV Chapter IV	22
CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS	22
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị	22
<i>Article 15. Meetings of the Board of Directors</i>	22
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị	25
<i>Article 16. Minutes of Meetings of the Board of Directors</i>	25
Chương V	26
BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH	26
Điều 17. Trình báo cáo hằng năm	26
<i>Article 17. Submission of Annual Reports</i>	26
Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	27
<i>Article 18. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members of the Board of Directors</i> 27	
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan	28
<i>Article 19. Disclosure of Related Interests</i>	28
MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	29
Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị	29
<i>Article 20. Relationships among Members of the Board of Directors</i>	29
Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành	29
<i>Article 21. Relationship with the Board of Management</i>	29
Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán	29
<i>Article 22. Relationship with the Supervisory Board or Audit Committee</i>	29
Điều 23. Hiệu lực thi hành	30
<i>Article 23. Entry into Force</i>	30

Chương I
Chapter I

QUY ĐỊNH CHUNG
GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
Article 1. Scope and subjects of application

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Scope of regulation: This Regulation on the Operation of the Board of Directors stipulate the personnel organizational structure, operating principles, powers, and obligations of the Board of Directors and its members to operate in accordance with the Law on Enterprises, the Company Charter, and other relevant legal provisions.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Subjects of application: This Regulations apply to the Board of Directors and its members.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị
Article 2. Operating Principles of the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

The Board of Directors operates on a collective basis. Members of the Board of Directors are individually responsible for their assigned tasks and collectively responsible before the General Meeting of Shareholders and the law for the resolutions and decisions of the Board of Directors regarding the Company's development.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

The Board of Directors assigns responsibility to the General Director to organize and manage the implementation of the resolutions and decisions of the Board of Directors.

Chương II
Chapter II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị
Article 3. Rights and obligations of Members of the Board of Directors

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền

được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

Members of the Board of Directors have all the rights as stipulated by the Law on Enterprises, the Law on Securities, relevant laws, and the Company Charter, including the right to be provided with information and documents on the financial situation and business activities of the Company and its units.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

Members of the Board of Directors have the obligations stipulated in the Company Charter and the following obligations:

- a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

Perform their duties honestly and carefully for the highest benefit of shareholders and the Company;

- b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

Attend all meetings of the Board of Directors and provide opinions on the matters discussed;

- c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

Promptly and fully report to the Board of Directors any remuneration received from subsidiary companies, affiliated companies, and other organizations;

- d. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

Report to the Board of Directors at the nearest meeting on transactions between the Company, its subsidiaries, other companies in which the Company holds more than 50% of the charter capital, and the member of the Board of Directors and their related persons; transactions between the Company and a company in which the member of the Board of Directors was a founding member or a business manager within the 03 years prior to the transaction;

- e. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

Disclose information when trading the Company's shares in accordance with legal provisions.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết có trách nhiệm lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Independent members of the Board of Directors of a listed company are responsible for preparing an assessment report on the activities of the Board of Directors.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

Article 4. Right to information of members of the Board of Directors

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính,

hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

Members of the Board of Directors have the right to request the General Director, Deputy General Directors, and other managers in the Company to provide information and documents on the financial situation and business activities of the Company and its units.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định hoặc quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

The requested Manager must provide timely, complete, and accurate information and documents as requested by the member of the Board of Directors. The procedures for requesting and providing information are stipulated by the Company Charter or Article 159 of the Law on Enterprises.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Article 5. Term of Office and Number of Members of the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị tối thiểu có 05 thành viên. Công ty có thể bổ sung thêm số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động nhưng số lượng nhiều nhất không quá 11 thành viên.

The Board of Directors shall have a minimum of 05 members. The Company may increase the number of members of the Board of Directors during its operation, but the maximum number shall not exceed 11 members.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

The term of office of a member of the Board of Directors shall not exceed 05 years and may be renewed for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors of a company for no more than 02 consecutive terms.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

If all members of the Board of Directors end their term concurrently, those members shall continue to be members of the Board of Directors until new members are elected to replace them and take over the work, unless otherwise stipulated by the Company Charter.

4. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.

The structure of the Board of Directors must ensure that at least one-third (1/3) of the total members of the Board of Directors are non-executive members.

5. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải đảm bảo quy định sau:

The number of independent members of the Board of Directors of a listed company must comply with the following regulations:

- a. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;

At least 01 independent member if the company has 03 to 05 members of the Board of Directors;

- b. Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;

At least 02 independent members if the company has 06 to 08 members of the Board of Directors;

- c. Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

At least 03 independent members if the company has 09 to 11 members of the Board of Directors.

6. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

The Company Charter shall specify the number, rights, obligations, and method of organization and coordination of activities of independent members of the Board of Directors.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

Article 6. Standards and Conditions for Members of the Board of Directors

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Members of the Board of Directors must meet the following standards and conditions:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

Have full civil legal capacity and not fall under the subjects specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

Have professional qualifications and experience in business administration or in the business lines and sectors of the Company, and are not necessarily required to be shareholders of the Company, unless otherwise stipulated by the Company Charter;

- c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không vượt quá 05 (năm) công ty;

A member of the Board of Directors of the Company may concurrently be a member of the Board of Directors of other companies but not exceeding 05 (five) companies;

- d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty.

Other standards and conditions stipulated in Article 25 of the Company Charter.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

An independent member of the Board of Directors as stipulated in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises must meet the following standards and conditions:

- a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

Not be a person currently working for the Company, its parent company, or its subsidiary company; not have worked for the Company, its parent company, or its subsidiary company for at least the 03 preceding consecutive years;

- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

Not be a person receiving salary or remuneration from the company, except for allowances that members of the Board of Directors are entitled to according to regulations;

- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

Not be a person whose spouse, natural parent, adoptive parent, natural child, adopted child, full sibling is a major shareholder of the Company; or is a Manager of the Company or its subsidiary company;

- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Not be a person directly or indirectly owning at least 01% of the total voting shares of the Company;

- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Not have been a member of the Board of Directors or Supervisory Board of the Company for at least the 05 preceding consecutive years, unless appointed for 02 consecutive terms.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

An independent member of the Board of Directors must notify the Board of Directors if they no longer meet the standards and conditions stipulated in Clause 2 of this Article and shall automatically cease to be an independent member of the Board of Directors from the date they no longer meet such standards and conditions. The Board of Directors must announce the case where an independent member of the Board of Directors no longer meets the standards and conditions at the nearest General Meeting of Shareholders or convene a General Meeting of Shareholders to elect additional or replace the independent member of the Board of Directors within 06 months from the date of receiving notification from the relevant independent member of the Board of Directors.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Article 7. Chairman of the Board of Directors

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

The Chairman of the Board of Directors is elected, dismissed, or removed by the Board

of Directors from among its members.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.
The Chairman of the Board of Directors of the Company may not concurrently hold the position of General Director.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
The Chairman of the Board of Directors has the following rights and obligations:
 - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
Prepare programs and operational plans for the Board of Directors;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
Prepare agendas, content, and documents for meetings; convene, preside over, and chair meetings of the Board of Directors;
 - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
Organize the adoption of resolutions and decisions of the Board of Directors;
 - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
Supervise the implementation of resolutions and decisions of the Board of Directors;
 - e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
Chair meetings of the General Meeting of Shareholders;
 - f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
Other rights and obligations as stipulated by the Law on Enterprises and the Company Charter.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.
If the Chairman of the Board of Directors resigns or is removed, the Board of Directors must elect a replacement within 10 days from the date of receiving the resignation letter or removal. If the Chairman of the Board of Directors is absent or unable to perform his/her duties, he/she must authorize in writing another member to exercise the rights and obligations of the Chairman of the Board of Directors in accordance with the principles stipulated in the Company Charter. If there is no authorized person or the Chairman of the Board of Directors dies, is missing, is temporarily detained, is serving a prison sentence, is subject to administrative handling measures at a compulsory drug rehabilitation center or compulsory education institution, has absconded from his/her place of residence, has limited or lost legal capacity, has difficulty in perception and

behavior control, or is prohibited by a Court from holding a position, practicing a profession, or performing certain work, the remaining members shall elect one person from among the members to hold the position of Chairman of the Board of Directors by majority vote of the remaining members until a new decision is made by the Board of Directors.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

When deemed necessary, the Board of Directors shall decide to appoint a company secretary. The company secretary has the following rights and obligations:

- a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
Assist in organizing the convening of General Meetings of Shareholders, meetings of the Board of Directors; record meeting minutes;
- b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
Assist members of the Board of Directors in performing their assigned rights and obligations;
- c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
Assist the Board of Directors in applying and implementing corporate governance principles;
- d. Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
Assist the Company in building shareholder relations and protecting the lawful rights and interests of shareholders; ensure compliance with obligations to provide information, disclose information, and administrative procedures;
- e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.
Other rights and obligations as stipulated in the Company Charter.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Article 8. Dismissal, Removal, Replacement, and Addition of Members of the Board of Directors

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Directors in the following cases:

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
Not meeting the standards and conditions stipulated in Article 155 of the Law on Enterprises;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
Submitting a resignation letter which is approved;
 - c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
Other cases stipulated in the Company Charter.
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

The General Meeting of Shareholders shall remove a member of the Board of Directors

in the following cases:

- a. Thành viên đó vắng mặt, không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng, mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị đã quyết nghị rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;
That member is absent from and does not attend meetings of the Board of Directors continuously for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure, without the approval of the Board of Directors, and the Board of Directors has resolved that this person's position is vacant;
 - b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
Other cases stipulated in the Company Charter.
3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.
When deemed necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace members of the Board of Directors; dismiss or remove members of the Board of Directors in cases other than those stipulated in Clause 1 and Clause 2 of this Article.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
The Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members of the Board of Directors in the following cases:
- a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
The number of members of the Board of Directors is reduced by more than one-third compared to the number stipulated in the Company Charter. In this case, the Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third;
 - b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;
The number of independent members of the Board of Directors decreases, failing to ensure the ratio stipulated in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises;
 - c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
Except for the cases stipulated in Point a and Point b of this clause, the General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace members of the Board of Directors who have been dismissed or removed at the nearest meeting.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
Article 9. Method of electing, dismissing, and removing members of the Board of Directors

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:
A shareholder or group of shareholders owning 10% or more of the total ordinary

shares has the right to nominate candidates for the Board of Directors. The nomination of candidates for the Board of Directors shall be carried out as follows:

- a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
Ordinary shareholders forming a group to nominate candidates for the Board of Directors must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders;
 - b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này và Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.
Based on the number of members of the Board of Directors, the shareholder or group of shareholders stipulated in this clause and Clause 2, Article 25 of the Company Charter has the right to nominate one or more persons as decided by the General Meeting of Shareholders as candidates for the Board of Directors. If the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is less than the number of candidates they are entitled to nominate according to the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Directors and other shareholders.
2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
If the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still insufficient as stipulated in Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent Board of Directors shall introduce additional candidates or organize nominations according to the provisions of the Company Charter, the Internal Regulations on Corporate Governance and the Regulation on the Operation of the Board of Directors. The incumbent Board of Directors' introduction of additional candidates must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes on the election of members of the Board of Directors in accordance with the law.
 3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.
Voting for the election of members of the Board of Directors must be conducted using

the cumulative voting method, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the Board of Directors, and the shareholder has the right to cast all or part of their total votes for one or more candidates. Successful candidates for membership of the Board of Directors shall be determined by the number of votes from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members stipulated in the Company Charter is reached. If two (02) or more candidates receive the same number of votes for the last member of the Board of Directors, a re-vote shall be held among the candidates with equal votes, or selection shall be based on criteria in the election regulations or the Company Charter.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.
The election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders by voting.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
Article 10. Notification of election, dismissal, and removal of members of the Board of Directors

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

If candidates for the Board of Directors have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the Board of Directors must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of their disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, diligently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the Board of Directors. Information related to candidates for the Board of Directors to be disclosed includes:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
Full name, date of birth;
- b. Trình độ chuyên môn;
Professional qualifications;
- c. Quá trình công tác;
Work experience;
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
Other management positions (including Board of Directors positions in other companies);
- e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
Interests related to the Company and its related parties;

- f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
Other information (if any) as stipulated in the Company Charter;
- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
A public company is responsible for disclosing information about companies where the candidate holds positions as a member of the Board of Directors, other management positions, and interests related to the company of the candidate for the Board of Directors (if any).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.
Notification of the results of the election, dismissal, or removal of members of the Board of Directors shall be made in accordance with regulations guiding information disclosure.

Chương III **Chapter III**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **THE BOARD OF DIRECTORS**

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị **Article 11. Rights and obligations of the Board of Directors**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
The Board of Directors is the management body of the Company, with full authority to act on behalf of the Company to decide and exercise the rights and obligations of the company, except for rights and obligations falling under the authority of the General Meeting of Shareholders.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
The rights and obligations of the Board of Directors are stipulated by law, the Company Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following powers and obligations:
- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
Decide on the strategy, medium-term development plan, and annual business plan of the Company;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
Propose the types of shares and the total number of shares authorized for offering of each type;
- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
Decide on the sale of unsold shares within the scope of shares authorized for offering of each type; decide on raising additional capital in other forms;

- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
Decide on the selling price of shares and bonds of the Company;
- e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
Decide on the repurchase of shares in accordance with Clause 1 and Clause 2, Article 133 of the Law on Enterprises;
- f. Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư, chi phí đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty theo quy định của pháp luật;
To decide on investment plans, investment projects, investment expenditures, or the disposal of the Company's assets in accordance with applicable laws;
- g. Quyết định các khoản đầu tư phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty;
To decide on investments serving the Company's business operations.
- h. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
Decide on solutions for market development, marketing and technology;
- i. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
Approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions valued at 35% or more of the total asset value recorded in the Company's latest financial statements, except for contracts and transactions falling under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in point d, Clause 2, Article 138, Clause 1 and Clause 3, Article 167 of the Law on Enterprises;
- j. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
Elect, dismiss, and remove the Chairman of the Board of Directors; appoint, dismiss, sign contracts with, and terminate contracts with the General Director and other key managers as stipulated by the Company Charter; decide on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of such managers; appoint authorized representatives to participate in the Members' Council or General Meeting of Shareholders of other companies, and decide on the remuneration and other benefits of such persons;
- k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
Supervise and direct the General Director and other managers in the daily business operations of the Company;
- l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
Decide on the organizational structure, internal management regulations of the Company, decide on the establishment of subsidiary companies, branches,

- representative offices, and capital contribution, purchase of shares of other enterprises;*
- m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
Approve the program and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders, or obtain opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;
- n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
Submit audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;
- o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
Propose dividend payment rates; decide on the timing and procedures for dividend payment or handling of losses incurred during business operations;
- p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
Propose the reorganization and dissolution of the Company; request for bankruptcy of the Company;
- q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (Khi HĐQT thành lập Ủy ban kiểm toán), Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
Decide on the issuance of Regulation on the Operation of the Board of Directors and Internal Regulations on Corporate Governance after approval by the General Meeting of Shareholders; Decide on the issuance of Regulations on the Operation of the Audit Committee under the Board of Directors (when the BOD establishes an Audit Committee), and Regulations on information disclosure of the Company;
- r. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.
Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, Law on Securities, other provisions of law, and the Company Charter.
3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
The Board of Directors shall pass resolutions and decisions by voting at meetings, obtaining written opinions, voting via online conference, or other forms as stipulated by the Company Charter. Each member of the Board of Directors has one vote.
4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.
If a resolution or decision passed by the Board of Directors contravenes the provisions of law, resolutions of the General Meeting of Shareholders, or the Company Charter, causing damage to the Company, the members who approved such resolution or

decision shall be jointly and severally liable for that resolution or decision and must compensate the Company for damages; members who opposed the aforementioned resolution or decision shall be exempt from liability. In this case, shareholders of the Company have the right to request a Court to suspend the implementation or annul the aforementioned resolution or decision.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

Article 12. Duties and Powers of the Board of Directors in Approving and Signing Contracts and Transactions

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

The Board of Directors shall approve contracts and transactions valued at less than 35%, or transactions leading to a total transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction valued at less than 35% of the total asset value recorded in the latest financial statements, or a smaller ratio or value as stipulated in the Company Charter, between the Company and one of the following entities:

- a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the General Director, other managers, and their related persons;
 - b. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
Shareholders, authorized representatives of shareholders owning over 10% of the total ordinary share capital of the Company, and their related persons;
 - c. Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
Enterprises related to the entities specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.
2. Các phê duyệt khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.
Other approvals as provided in the Company's Charter.
 3. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.
The Company's representative signing a contract or transaction must notify the members of the Board of Directors and the members of the Supervisory Board about the related parties to that contract or transaction and attach the draft contract or the main content of the transaction. The Board of Directors shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receiving the notification, unless the Company Charter stipulates a different time limit; members of the Board of Directors who have related interests in the parties to the contract or transaction do not

have the right to vote.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in convening extraordinary General Meetings of Shareholders

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

The Board of Directors must convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
The Board of Directors deems it necessary for the benefit of the Company;
- b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
The number of remaining members of the Board of Directors and the Supervisory Board is less than the minimum number of members as prescribed by law;
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
At the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises; the request to convene a General Meeting of Shareholders must be in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, and have sufficient signatures of the relevant shareholders, or the request document may be prepared in multiple copies and collectively contain sufficient signatures of the relevant shareholders;
- d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
At the request of the Supervisory Board;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
Other cases as prescribed by law and this Charter.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

Convening an extraordinary General Meeting of Shareholders.

Khoản 4 Điều 14 của Điều lệ Công ty quy định: Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

Clause 4, Article 14 of the Company Charter stipulates: The Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders within 30 days from the date the number of members of the Board of Directors, independent members of the Board of Directors, or members of the Supervisory Board remaining is less than the minimum number stipulated in the Company Charter, or from the date of receiving a request as stipulated in Point c and Point d, Clause 1 of this Article;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

The convener of the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

- a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
Prepare a list of shareholders entitled to attend the meeting;
- b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
Provide information and resolve complaints related to the list of shareholders;
- c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
Prepare the agenda and content of the meeting;
- d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp (các văn bản, tờ trình cần trình đại hội đồng cổ đông thông qua);
Prepare documents for the meeting (documents and proposals to be submitted to the General Meeting of Shareholders for approval);
- e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the intended content of the meeting; list and detailed information of candidates in case of election of members of the Board of Directors or Supervisory Board;
- f. Xác định thời gian và địa điểm họp;
Determine the time and place of the meeting;
- g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
Send meeting notices to each shareholder entitled to attend in accordance with the Law on Enterprises;
- h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.
Other tasks serving the meeting.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị

Article 14. Sub-committees Assisting the Board of Directors

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập một số tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị về chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

The Board of Directors may establish a number of subordinate sub-committees to be in charge of development policy, human resources, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of a sub-committee shall be decided by the Board of Directors, with a minimum of 03 persons, including members of the Board of Directors and external members. Independent members of the Board of Directors/non-executive members of the Board of Directors should constitute a majority in the sub-committee, and one of these members shall be appointed as the Head of the sub-committee by a decision of the Board of Directors. The activities of a sub-committee must comply with the regulations of the Board of Directors regarding its functions, powers, and obligations. Resolutions of a sub-committee are valid only when approved

by a majority of attending members voting at a meeting of the sub-committee.

- Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

The implementation of decisions of the Board of Directors, or of a sub-committee under the Board of Directors, must be consistent with current legal provisions and the provisions of the Company Charter and Internal Corporate Governance Regulations.

Chương IV

Chapter IV

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MEETINGS OF THE BOARD OF DIRECTORS

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

Article 15. Meetings of the Board of Directors

- Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

The Chairman of the Board of Directors shall be elected in the first meeting of the Board of Directors within 07 working days from the date of completion of the election of that Board of Directors. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. If there is more than one member with the highest and equal number of votes or percentage of votes, the members shall elect by majority rule one person among them to convene the meeting of the Board of Directors.

- Hội đồng quản trị phải tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

The Board of Directors must hold meetings at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

The Chairman of the Board of Directors shall convene a meeting of the Board of Directors in the following cases:

- Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

There is a proposal from the Supervisory Board or an independent member of the Board of Directors;

- Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

There is a proposal from the General Director or at least 05 other managers;

- Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

There is a proposal from at least 02 members of the Board of Directors;

- Theo yêu cầu của Kiểm toán độc lập để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình kinh doanh của Công ty.

At the request of the Independent Auditor to discuss the audit report and the Company's business situation.

- e. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
Other cases prescribed by the Company Charter.
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
The proposal stipulated in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, matters to be discussed, and decisions falling under the authority of the Board of Directors.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors within 07 working days from the date of receiving the proposal stipulated in Clause 3 of this Article. If a meeting of the Board of Directors is not convened as proposed, the Chairman of the Board of Directors shall be responsible for any damages incurred by the Company; the proposer has the right to replace the Chairman of the Board of Directors in convening a meeting of the Board of Directors.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
The Chairman of the Board of Directors or the convener of a meeting of the Board of Directors must send a meeting notice at least 03 working days before the meeting date. The meeting notice must specify the time and venue of the meeting, the agenda, and the matters to be discussed and decided. The meeting notice must be accompanied by documents to be used at the meeting and voting slips for members.
7. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
The meeting notice for the Board of Directors may be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means, or other methods stipulated by the Company Charter and ensuring it reaches the contact address of each member of the Board of Directors registered with the Company.
8. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.
The Chairman of the Board of Directors or the convener shall send the meeting notice and accompanying documents to the members of the Supervisory Board in the same manner as to the members of the Board of Directors.
9. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
The Chairman of the Board of Directors or the convener shall send the meeting notice and accompanying documents to the members of the Supervisory Board in the same manner as to the members of the Board of Directors.
10. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự

họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Members of the Supervisory Board have the right to attend meetings of the Board of Directors; they have the right to discuss but not to vote. A meeting of the Board of Directors shall be conducted when attended by 3/4 or more of the total members. If a meeting convened under this provision does not have the required number of attending members, it shall be reconvened for a second time within 07 days from the intended date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted if more than half of the members of the Board of Directors attend.

11. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

A member of the Board of Directors shall be considered as attending and voting at a meeting in the following cases:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
Attending and voting directly at the meeting;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
Authorizing another person to attend the meeting and vote in accordance with Clause 11 of this Article;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic forms;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
Sending a voting slip to the meeting via mail, fax, or email;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.
Sending a voting slip by other means as stipulated in the Company Charter.

12. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

If a voting slip is sent to the meeting by mail, the voting slip must be in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the Board of Directors at least 01 hour before the opening. Voting slips shall only be opened in the presence of all attending persons.

13. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Members must attend all meetings of the Board of Directors. A member may authorize another person to attend the meeting and vote if approved by a majority of the members of the Board of Directors.

14. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Resolutions and decisions of the Board of Directors shall be passed if approved by a

majority of attending members; in case of a tie, the final decision shall belong to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

Article 16. Minutes of Meetings of the Board of Directors

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi hình và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
Meetings of the Board of Directors must be recorded in minutes and may be audio-recorded, recorded, and stored in other electronic forms.
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
Name, head office address, enterprise identification number;
 - b. Thời gian, địa điểm họp;
Time and venue of the meeting;
 - c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
Purpose, agenda, and content of the meeting;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
Full name of each attending member or authorized person and the method of attendance;
 - e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
Issues discussed and voted on at the meeting;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
Summary of the opinions of each attending member in the order of the meeting's proceedings;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
Voting results, clearly stating which members approved, disapproved, and abstained;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
Issues that have been passed and the corresponding approval voting percentage;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
Full names and signatures of the chairperson and the minute-taker, except as provided in Clause 2 of this Article.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
If the chairperson or minute-taker refuses to sign the meeting minutes, but if it is signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and contains all the contents as stipulated in Points a, b, c, d, e, f, g, and h, Clause 1 of this Article, these minutes shall be effective.
3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

The chairperson, minute-taker, and signatories of the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the minutes of the Board of Directors meeting.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

The minutes of meetings of the Board of Directors and documents used in the meeting must be kept at the Company's head office.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Minutes prepared in Vietnamese and a foreign language shall have equal legal validity. In case of discrepancies between the Vietnamese and foreign language versions of the minutes, the content in the Vietnamese version shall prevail.

Chương V **Chapter V**

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH **REPORTING AND DISCLOSURE OF BENEFITS**

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

Article 17. Submission of Annual Reports

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

At the end of the fiscal year, the Board of Directors must submit the following reports to the General Meeting of Shareholders:

- a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
Report on the Company's business results;
- b. Báo cáo tài chính;
Financial statements;
- c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
Report evaluating the Company's management and administration;
- d. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.
Appraisal report of the Supervisory Board.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

The reports stipulated in Points a, b, and c Clause 1 of this Article must be sent to the Supervisory Board for appraisal at least 30 days before the opening date of the annual General Meeting of Shareholders.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

The reports stipulated in Clauses 1 and 2 of this Article, the appraisal report of the Supervisory Board, and the audit report must be kept at the Company's head office at

least 15 days before the opening date of the annual General Meeting of Shareholders. Shareholders who have continuously owned shares of the Company for at least 01 year have the right, either by themselves or with a lawyer, accountant, or auditor with a practicing certificate, to directly inspect the reports stipulated in this Article.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị
Article 18. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members of the Board of Directors

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the Board of Directors based on business results and efficiency.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
Members of the Board of Directors are entitled to remuneration for their work and bonuses. Remuneration for work is calculated based on the number of working days required to complete the duties of a member of the Board of Directors and the daily remuneration rate. The Board of Directors shall estimate the remuneration for each member on a unanimous basis. The total remuneration and bonuses of the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
The remuneration of each member of the Board of Directors shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
Members of the Board of Directors holding executive positions or members of the Board of Directors working in sub-committees of the Board of Directors or performing other tasks beyond the normal scope of duties of a member of the Board of Directors may be paid additional remuneration in the form of a lump-sum payment per occasion, salary, commission, percentage of profit, or other forms as decided by the Board of Directors.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
Members of the Board of Directors are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, and other reasonable expenses they have incurred while performing

their duties as members of the Board of Directors, including expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, or sub-committees of the Board of Directors.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Members of the Board of Directors may be covered by liability insurance purchased by the Company after approval by the General Meeting of Shareholders. This insurance does not cover liabilities of members of the Board of Directors related to violations of the law and the Company Charter.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Article 19. Disclosure of Related Interests

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:
The disclosure of interests and related persons of the Company shall be implemented according to the following provisions:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

Members of the Company's Board of Directors must declare their related interests to the company, including:

- a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

Name, enterprise identification number, head office address, business lines of enterprises in which they own contributed capital or shares; the ratio and time of ownership of such contributed capital or shares;

- b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

Name, enterprise identification number, head office address, business lines of enterprises in which their related persons jointly own or separately own contributed capital or shares exceeding 10% of the charter capital.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

The declaration stipulated in Clause 1 of this Article must be made within 07 working days from the date the related interest arises; amendments and supplements must be notified to the Company within 07 working days from the date of the corresponding amendment or supplement.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

A member of the Board of Directors who, in their personal capacity or on behalf of others, performs work of any kind within the scope of the Company's business activities must explain the nature and content of that work to the Board of Directors and may only perform it when approved by a majority of the remaining members of the Board

of Directors; if performed without declaration or without the approval of the Board of Directors, all income derived from that activity belongs to the Company.

Chương VI *Chapter VI*

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **RELATIONSHIPS OF THE BOARD OF DIRECTORS**

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị **Article 20. Relationships among Members of the Board of Directors**

Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

The relationship among members of the Board of Directors is one of coordination; members of the Board of Directors are responsible for informing each other about relevant issues in the process of handling assigned tasks.

Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

In the process of handling tasks, the member of the Board of Directors assigned primary responsibility must proactively coordinate processing if there are issues related to the field for which another member of the Board of Directors is responsible. If there are differing opinions among members of the Board of Directors, the member with primary responsibility shall report to the Chairman of the Board of Directors for consideration and decision within his/her authority, or organize a meeting or obtain opinions from members of the Board of Directors in accordance with the law, the Company Charter, and this Regulations.

Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

In case of reassignment among members of the Board of Directors, the members of the Board of Directors must hand over work, records, and related documents. This handover must be documented in writing and reported to the Chairman of the Board of Directors.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành **Article 21. Relationship with the Board of Management**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

In its governance role, the Board of Directors issues resolutions for the General Director and the management apparatus to implement. Concurrently, the Board of Directors inspects and supervises the implementation of resolutions.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán **Article 22. Relationship with the Supervisory Board or Audit Committee**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan

hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

The relationship between the Board of Directors and the Supervisory Board or Audit Committee is one of coordination. The working relationship between the Board of Directors and the Supervisory Board or Audit Committee is based on the principles of equality and independence, while also closely coordinating and mutually supporting each other in the performance of their duties.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Upon receiving inspection minutes or summary reports from the Supervisory Board or Audit Committee, the Board of Directors is responsible for studying them and directing relevant departments to develop plans and implement timely corrective actions.

Chương VII **Chapter VII**

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH **IMPLEMENTATION PROVISIONS**

Điều 23. Hiệu lực thi hành **Article 23. Entry into force**

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital bao gồm 07 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital được lập song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.

This Regulation on the Operation of the Board of Directors of Bamboo Capital Group Joint Stock Company, comprising 07 chapters and 23 articles, shall take effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders. This Regulation on the Operation of the Board of Directors of Bamboo Capital Group Joint Stock Company are prepared in both Vietnamese and English. In case of any conflict between the Vietnamese and English content, the Vietnamese content shall prevail.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



Tan Bo Quan, Andy